

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI**

\*\*\*\*\*



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2014**



**ĐỒNG THÁP THÁNG 4 NĂM 2015**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm Theo Thông Tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công Ty đại chúng : Công Ty cổ phần thực phẩm BÍCH CHI  
Năm báo cáo : 2014

## I. Thông tin chung :

### 1. Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch :

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công Ty cổ phần, mã số doanh nghiệp : 1400371184 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 12.02.2014 ( Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ).

- Vốn điều lệ : 50.306.770.000đ

- Địa chỉ : 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, TP. SaĐéc, tỉnh Đồng Tháp

- Điện thoại : (84.67) 3861910 Fax : (84.67) 3864674

- Email : [bchi-bfc@hcm.vnn.vn](mailto:bchi-bfc@hcm.vnn.vn) , website : [www.bichchi.com.vn](http://www.bichchi.com.vn)

### 2. Quá trình hình thành và phát triển :

- Công Ty cổ phần thực phẩm BÍCH CHI được thành lập từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước là Công Ty thực phẩm BÍCH CHI theo Quyết Định số 968/QĐ.UB.HC do UBND Tỉnh Đồng Tháp ký ngày 18.10.2000 .

- Ngày 01.01.2001 Công Ty thực phẩm BÍCH CHI chính thức hoạt động theo hình thức Công Ty cổ phần và trở thành Công Ty đại chúng năm 2011 .

3. **Ngành nghề và địa bàn kinh doanh** : Sản xuất chế biến lương thực- thực phẩm , kinh doanh xuất nhập khẩu các loại thực phẩm .

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

- Mô hình quản trị bao gồm :

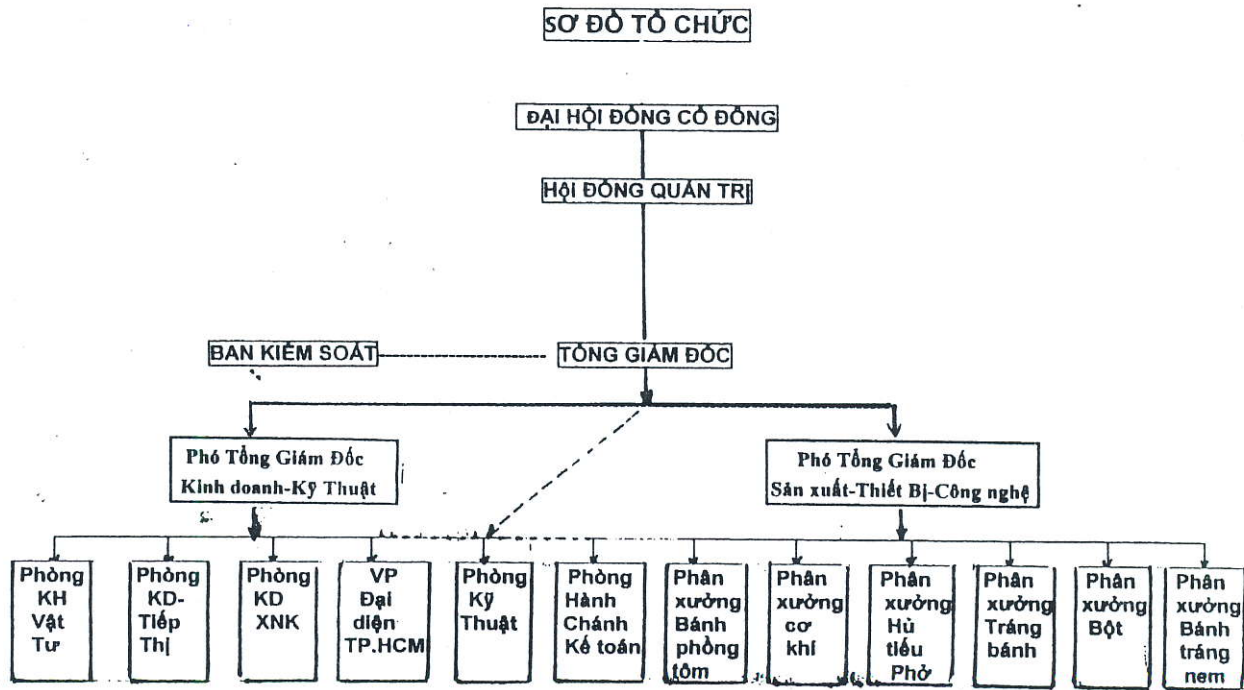
+ Đại Hội Đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

+ Ban Kiểm soát

+ Ban điều hành , đứng đầu là Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng

Tổng Giám Đốc quản lý điều hành công việc thông qua việc phân cấp, phân quyền để giải quyết công việc cụ thể tại các đơn vị trực thuộc .



**Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty :**

### **Đại Hội Đồng Cổ Đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, mức cổ tức, bổ sung và sửa chữa điều lệ Công Ty, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

### **Hội Đồng Quản Trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ là 05 năm.

### **Ban Kiểm Soát**

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm.

### **Ban Điều Hành**

Ban điều hành của Công ty gồm có một Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người chịu trách nhiệm chính và duy nhất trước HĐQT về tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc điều hành Công ty và là người đại diện theo Pháp luật của Công ty.

+ Số lượng CB.CNV : 650 người

### **Các Phòng, Ban nghiệp vụ**

Văn phòng đại diện: có nhiệm vụ thay mặt công ty tiếp xúc các đối tác trong việc hợp tác kinh tế, liên doanh, liên kết, nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp cận thị trường, bán, giới thiệu sản phẩm, xây dựng đại lý để mở rộng thị trường tiêu thụ. Tiếp nhận hàng hóa của công ty để hoàn tất các thủ tục xuất nhập khẩu hoặc giao cho các đại lý, khách hàng theo hợp đồng. Cung ứng vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của Công ty kịp thời đúng số lượng, chất lượng. Tham mưu cho Ban TGD việc đánh giá và chọn lựa nhà cung cấp ở khu vực TP. HCM.

Phòng Hành Chính – Kế toán: có nhiệm vụ quản lý điều hành công tác hành chính, tổ chức nhân sự của Công ty; Theo dõi, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động; tổ chức bộ máy kế toán, quản lý tài chính của Công ty, lập sổ sách, hạch toán, báo cáo số liệu kế toán; Tham mưu với Ban Giám đốc về các việc liên quan đến kế toán, thống kê, tài chính phù hợp với điều kiện thực tế và đúng quy định; Theo dõi thực hiện hợp đồng kinh tế, phân tích tình hình tài chính không để thất thoát tài sản.

Phòng Kinh doanh & Tiếp thị: có nhiệm vụ cân đối kế hoạch cung ứng nguyên liệu phục vụ sản xuất; Xem xét hợp đồng, đơn đặt hàng và tổ chức thực hiện khi công ty đã ký kết; Phối hợp với phòng Hành chính – Kế toán theo dõi công nợ, các định mức kinh tế kỹ thuật, các hợp đồng kinh tế; Điều động đội vận tải. Tham gia xúc tiến thương mại qua các kỳ Hội chợ, phát triển mạng lưới phân phối tiêu thụ sản phẩm trong nước.

Phòng Xuất nhập khẩu: lập thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa, tham mưu với lãnh đạo tham gia xúc tiến thương mại tìm kiếm đối tác tiêu thụ sản phẩm ở thị trường nước ngoài.

Phòng Kỹ thuật: có nhiệm vụ xem xét và theo dõi các định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình công nghệ sản xuất các sản phẩm; Thực hiện hồ sơ đăng ký chất lượng sản phẩm; Đề xuất biện pháp xử lý kỹ thuật khi có biến động về chất lượng nguyên liệu và thành phẩm; Sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới, nghiên cứu cải tiến quy trình, cải tiến kỹ thuật có hiệu quả.

Phân xưởng cơ khí: có nhiệm vụ lập kế hoạch bảo trì sửa chữa các máy móc thiết bị và tổ chức điều hành quản lý mọi hoạt động sản xuất trong phân xưởng, lập kế hoạch bảo trì sửa chữa các máy móc thiết bị và tổ chức thực hiện tốt kể cả trường hợp đột xuất. Quản lý cung cấp vật tư đúng chuẩn loại cho nhu cầu sửa chữa và thay thế, nghiên cứu thiết kế, chế tạo và cải tiến máy móc thiết bị trong công ty nhằm tăng công suất, năng suất lao động và tuổi thọ của thiết bị, tham mưu cho Ban TGD công tác xây dựng cơ bản.

Phân xưởng Hủ tiêu-Phở: có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất trong phân xưởng từ khâu đầu nhập nguyên liệu đến khâu đầu ra theo đúng kế hoạch, quy trình sản xuất, quy định về quản lý chất lượng, định mức tiêu hao, nhằm đạt hiệu quả cao; lập kế hoạch sản xuất của phân xưởng; Tham gia phối hợp tốt với phòng ban chức năng trong việc xây dựng định mức lao động, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương sản phẩm nhằm hoàn thành các yêu cầu mục tiêu của Công ty.

30  
01  
01  
01

Phân xưởng bột: có nhiệm vụ tổ chức sản xuất các sản phẩm bột đạt hiệu quả cao. Cùng phòng kỹ thuật nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Phân xưởng tráng bánh: có nhiệm vụ tổ chức mọi hoạt động sản xuất trong phạm vi phân xưởng từ đầu vào nhập nguyên liệu đến đầu ra giao bánh khô cho phân xưởng chế biến theo đúng kế hoạch, quy trình sản xuất, quy định về quản lý chất lượng - an toàn thực phẩm; lập kế hoạch sản xuất của phân xưởng tráng bánh trên cơ sở kế hoạch của công ty.

Phân xưởng bánh phòng tôm: có nhiệm vụ tổ chức điều hành mọi hoạt động sản xuất trong phân xưởng từ khâu đầu nhập nguyên liệu đến khâu đầu ra theo đúng kế hoạch, quy trình sản xuất, về quản lý chất lượng nhằm đạt hiệu quả cao; lập kế hoạch sản xuất cho phân xưởng trên cơ sở kế hoạch của Công ty giao.

Phân xưởng Bánh trắng : tổ chức sản xuất sản phẩm Bánh trắng theo yêu cầu của Công Ty . Nghiên cứu quy trình công nghệ phù hợp với từng chủng loại sản phẩm theo yêu cầu kinh doanh .

- Các Công Ty con : không có

#### 5. Định hướng phát triển :

##### \* Các mục tiêu chủ yếu của Công Ty :

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm .

#### KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG

Sản lượng sản phẩm dự kiến :

<u>Bánh phòng tôm</u> :	sản xuất	6.500 – 7.000 tấn
<u>Bánh trắng</u> :	sản xuất	1.500 tấn – 1.800 tấn
<u>Bánh phở, Bún gạo, Hủ tiếu, Bánh cuốn,</u> :	sản xuất từ	4.500 tấn đến 5.000 tấn
<u>Bột các loại</u> :	sản xuất	từ 3.000 đến 3.500 tấn

#### VỀ DOANH THU 2015

- Tổng doanh thu : từ 350 tỷ đến 360 tỷ  
trong đó doanh thu sản xuất chính từ 349 tỷ đến 359 tỷ
- Doanh thu dịch vụ : từ 800 triệu đến 01 tỷ

#### VỀ KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN 2015:

Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt từ 40 đến 45 tỷ đồng  
Chi cổ tức từ 20% đến 25% (trên vốn điều lệ 100 tỷ)

##### \* Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

- Hoàn thiện toàn bộ công trình mở rộng Công Ty . Đưa Nhà máy sản xuất bánh phòng tôm có công suất 6.000 tấn/năm (mới xây dựng thêm) vào sản xuất .

- Hoàn thiện đường nội bộ khu vực mới mở rộng . Làm đường nối với đường 848 phục vụ cho công tác PCCC .

- Gia công làm mới một số thiết bị khác phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công Ty .

**\* Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công Ty :**

- *Đối với môi trường :* - Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải của các hạng mục công trình đầu tư : Máy ly tâm tách bột trước khi xử lý , máy ép lợc khung bản để tách bã phế liệu .

Tiếp tục nhờ sự hỗ trợ của Trung Tâm quan trắc kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp đến đo đạc định kỳ tại khu vực sản xuất về khí thải và nước thải để có biện pháp xử lý kịp thời đảm bảo vệ sinh môi trường .

Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường theo pháp luật của Nhà nước .

- *Đối với xã hội và cộng đồng :*

+ Tiếp tục giúp đỡ các trường Đại học, Cao đẳng trong và ngoài Tỉnh trong việc tạo điều kiện và hướng dẫn sinh viên đến thực tập – tiếp cận thực tế về chuyên môn, góp phần thiết thực trong sự nghiệp đào tạo của nhà trường .

+ Tích cực đóng góp các quỹ xây nhà tình thương, Quỹ mái ấm Công Đoàn , Quỹ Bảo trợ trẻ em và các phong trào do chính quyền, đoàn thể địa phương phát động .

**6. Các rủi ro :**

Các rủi ro khách quan bao gồm :

- Biến động giá nguyên-nhiên-vật liệu đầu vào .

- II . **Tình hình hoạt động trong năm :**

184  
Y  
HAI  
HI  
NG

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 :

Đơn vị tính:  
VND

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	346.115.538.761	308,175,946,401
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4.439.500.090	2,346,721,194
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	341.676.038.671	305,829,225,207
4. Giá vốn hàng bán	245.029.386.388	225,343,043,258
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	96.646.652.283	80,486,181,949
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.105.465.444	1,149,797,971
7. Chi phí tài chính	2.197.603.756	1,562,492,573
Trong đó: chi phí lãi vay	1.457.761.645	992,726,842
8. Chi phí bán hàng	31.144.908.877	28,025,624,970
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.904.825.605	15,305,092,018
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	50.504.779.489	36,742,770,359
11. Thu nhập khác	1.256.146.782	1,122,619,374
12. Chi phí khác	393.403.213	987,304,258



13. Lợi nhuận khác	871.743.569	135,315,116
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.376.523.05	36,878,085,475
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.290.134.691	9,196,445,337
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	40.086.388.367	27,681,640,138
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7.968	5,503

**+ Tình hình thực hiện so kế hoạch :**

Về doanh thu :

Năm 2013 : Kế hoạch : 300 tỷ , Thực hiện 305,82 tỷ = 101,6% KH 2013

Năm 2014 : Kế hoạch : 315 tỷ , Thực hiện 341,68 tỷ = 108,47% KH 2014

Doanh thu năm 2014 / 2013 = 111,73%

Về lợi nhuận trước thuế :

Năm 2013 : Kế hoạch : 38 tỷ , thực hiện 36,87 tỷ = 97,026% KH 2013

Năm 2014 : Kế hoạch : 38,5 tỷ , thực hiện 51,37 tỷ = 133,43% KH 2014

Lợi nhuận 2014 / 2013 = 139,33%

**2. Tổ chức nhân sự:**

**- Danh sách Ban điều hành :**

- Ông Phạm Thanh Bình - Chủ tịch Hội Đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc

Số cổ phần nắm giữ : 714.536 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1953

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 117 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP.HCM

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

- Từ tháng 12/1970 đến 10/1980 : quân nhân

- Từ tháng 12/1980 đến tháng 3/1993 : Trưởng Phòng tổ chức Nhà máy bột ngọt.

- Từ 1993 đến 2003 : kinh doanh tại nhà

- Từ tháng 11/2003 đến nay : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm Bích Chi .



- Từ 2003 đến nay : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công Ty cổ phần thực phẩm BÍCH CHI .

Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội Đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc CTy CPTP Bích Chi

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

- **Ông Bùi Văn Sáu** , Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công Ty CPTP Bích Chi .

Số cổ phần nắm giữ : 503.468 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1959

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 172 Lý Thường Kiệt, P.1, TX SaĐéc

Trình độ văn hóa : 12/12

Quá trình công tác : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm Bích chi từ năm 1975 đến nay

Chức vụ công tác hiện nay : Phó Chủ tịch Hội Đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc CTy CPTP Bích Chi

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

- **Ông Trang Sĩ Đức** , thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc CTy CPTP Bích Chi .

Số cổ phần nắm giữ : 351.573 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1959

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 156/1 Lý Thường Kiệt, P.1, TX SaĐéc

Trình độ văn hóa : 12/12

Quá trình công tác : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm Bích chi từ năm 1975 đến nay

Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng Giám Đốc , thành viên HĐQT CTy CPTP Bích Chi

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

- **Ông Lê Thành Lương** , thành viên Hội Đồng quản trị

Số cổ phần nắm giữ : 80.245 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1960

14  
C  
P  
T  
P  
B  
I  
C  
H  
C  
H  
I

Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 54 Nguyễn Thái Bình, Phường An Hòa, SaĐéc  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại học  
Quá trình công tác :  
- Từ 1981 – 1989 : giáo viên  
- Từ 1990 – 1997 : công tác tại Công Ty XNK Đồng Tháp  
- Từ 1997 – 2004 : công tác tại Công Ty XNK SaGiang – Đồng Tháp  
- Từ 2005 đến nay : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm BÍCH CHI  
Chức vụ công tác hiện nay : thành viên Hội đồng quản trị/Trưởng phòng xuất nhập khẩu CTy cổ phần thực phẩm Bích Chi  
Hành vi vi phạm pháp luật : không  
Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

- **Ông Nguyễn Ngọc Tiều**, thành viên Hội Đồng quản trị  
Số cổ phần nắm giữ : 245.587 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)  
Giới tính : Nam  
Năm sinh : 1957  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 216 Hùng Vương, K1, P.1, TX SaĐéc, Đồng Tháp  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế  
Quá trình công tác : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm Bích chi từ năm 1984 đến nay  
Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Hội đồng quản trị/ chuyên viên Tài chính-Kế toán.  
Hành vi vi phạm pháp luật : không  
Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

**KẾ TOÁN TRƯỞNG** : - Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Số cổ phần nắm giữ : 30.236 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)  
**Giới tính** : **Nữ**  
Năm sinh : 1959  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 95/2 Phan Bội Châu, P.1, TX SaĐéc, Đồng Tháp  
Trình độ văn hóa : 12/12  
Trình độ chuyên môn : Đại học Tài chính-Kế toán  
Quá trình công tác :  
- Từ 1981 - 1984 : công tác tại Công Ty Thủy Sản Đồng Tháp  
- Từ 1984 đến nay : công tác tại Công Ty cổ phần thực phẩm Bích Chi

38/1  
ÔN  
HỮ  
C  
17/11

Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng  
 Hành vi vi phạm pháp luật : không  
 Các quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : không

**\* Những thay đổi trong ban điều hành :** không có thay đổi

**\* Số lượng CB.CNV :** 650 người , CB quản lý 28 người

Chính sách đối với người lao động :

+ Chế độ làm việc :

Thời gian làm việc : Chế độ làm việc : 48 giờ/tuần , nhân viên văn phòng làm việc theo giờ hành chính. Bộ phận sản xuất làm việc theo ca nhưng vẫn đảm bảo tuần làm việc 48 giờ .

Chế độ nghỉ lễ, phép và chế độ nghỉ ốm, thai sản, BHXH, BHYT : thực hiện đúng theo quy định Luật lao động hiện hành .

Chính sách thưởng : Hàng năm Công Ty thưởng cho CB.CNV vào dịp lễ 30/4, ngày lễ 2/9, thưởng vào cuối tháng 6 hàng năm (thưởng 6 tháng đầu năm) và đặc biệt vào dịp Tết âm lịch có tặng thêm quà Tết .

Chi tiền ăn và tiền phụ cấp chuyên cần hàng tháng 590.000đ/người nếu đủ ngày công lao động .

Các phúc lợi khác như thực hiện khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan nghỉ mát thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể và pháp luật lao động hiện hành .

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :**

a/- Các khoản đầu tư thực hiện trong năm :

- a. Đầu tư thêm 1 lò hơi 20 tấn/giờ , kinh phí 2,4 tỷ đồng , sử dụng nhiên liệu là trấu rời để đảm bảo vệ sinh môi trường .
- b. Đầu tư mới : thiết bị sấy bánh tráng xuất khẩu; Hầm lạnh 80m<sup>3</sup> sử dụng sản xuất bánh phồng tôm ; Mua mới 1 máy phát điện , kinh phí 2,5 tỷ đồng.
- c. Triển khai dự án xây dựng thêm 1 phân xưởng sản xuất bánh phồng tôm
- d. Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải 200m<sup>3</sup>ngày đêm .

e. Các công ty con : không có

**4. Tình hình tài chính**

a/- Tình hình tài chính :

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	2014/2013 (%)
Tổng giá trị tài sản	169.138.327.642	191.921.584.863	113,47
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	305.829.225.207	341.676.038.671	111,72
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.486.181.949	96.646.652.283	120,08
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	36.742.770.359	50.504.779.489	137,46
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	36.878.085.475	51.376.523.058	139,32
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	27.681.640.138	40.105.162.397	144,89
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.503	7.972	144,87

71  
GI  
CP  
IC

b/- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :	1,42	1,28	
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	1,42	1,28	
+ Hệ số thanh toán nhanh :	0,91	0,87	
<u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u>	<u>71.484.042.679</u>	<u>76.160.104.539</u>	
Nợ ngắn hạn	78.430.846.342	87.479.598.453	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,45	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,86	0,87	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho :	6,04	6,41	
<u>Giá vốn hàng bán</u>	<u>225.343.043.258</u>	<u>245.029.386.388</u>	
Hàng tồn kho bình quân	37.298.643.064	38.167.501.849	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	180,82%	178,02%	
<b>5. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09	0,12	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,31	0,38	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,16	0,21	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,15	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

a/- Cổ phần :

- + Tổng số cổ phần đang lưu hành : 5.030.677 CP
- + Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có
- + Mệnh giá cổ phần đang lưu hành : 10.000 đồng/cổ phần

b/- Cơ cấu cổ đông :

Tên cổ đông	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
-Cổ đông cá nhân sở hữu cổ phần chiếm tỷ lệ trên 5% vốn điều lệ	2.528.732	50,26%	
- Cổ đông cá nhân sở hữu cổ phần chiếm tỷ lệ từ 1 đến 5% VĐL	1.412.934	28,09%	
-Cổ đông cá nhân sở hữu cổ phần dưới 1% VĐL	<u>1.089.011</u>	<u>21,65%</u>	
Tổng cộng	5.030.677	100,00%	

d/- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

e/- Các chứng khoán khác : không có

## II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc :

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

#### Về doanh thu :

Năm 2013 : Kế hoạch : 300 tỷ ; Thực hiện 305,82 tỷ = 101,6% KH 2013.

Năm 2014 : Kế hoạch 315 tỷ ; Thực hiện 341,68 tỷ = 108,47% KH 2014

+ Doanh thu thực hiện năm 2014 / 2013 = 111,7%

#### Về lợi nhuận trước thuế :

Năm 2013 : Kế hoạch : 38 tỷ , thực hiện 36,87 tỷ = 97,026% KH 2013

Năm 2014 : Kế hoạch 38,5 tỷ , thực hiện 51,37 tỷ = 133,43% KH 2014

### - Những tiến bộ Công Ty đã đạt được :

+ Đầu tư mới nhà xưởng, thiết bị đồng bộ nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm , giữ vững sự tin nhiệm của khách hàng trong và ngoài nước .

+ Thị trường tiêu thụ nước ngoài được mở rộng hơn .

### 2. Tình hình tài chính :

#### a/- Tình hình tài sản :

+ Tổng cộng tài sản tại ngày 01.01.2014 : 169.138.327.642 đồng

+ Tổng cộng tài sản tại ngày 31.12.2014 : 191.921.584.863 đồng

#### b/- Tình hình nợ phải trả :

+ Tổng nợ phải trả tại ngày 01.01.2014 : 78.430.846.342 đồng

+ Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2014 : 87.479.598.453 đồng

### 3/- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

Củng cố nhân sự bộ phận marketing , tăng cường phát triển thị trường trong và ngoài nước .

### 4/- Kế hoạch phát triển trong tương lai :

- Đầu tư mở rộng mặt bằng sản xuất , trong đó xây dựng thêm 1 nhà máy sản xuất bánh phồng tôm công suất 6.000 tấn/năm ; Hoàn thiện đường nội bộ, đường nối với tỉnh lộ 848 .

- Đầu tư sản xuất thêm sản phẩm mới . Đẩy mạnh xúc tiến thương mại tìm kiếm thêm thị trường nước ngoài .

- Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất , theo yêu cầu thực tế cung cầu của thị trường .

### 5/- Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến của kiểm toán :

Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công Ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014 , cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính .

### III. **Đánh giá của Hội Đồng quản trị về hoạt động của Công Ty :**

#### 1. *Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công Ty :*

Năm 2014 lĩnh vực xuất khẩu doanh số có phát triển rất khả quan , thị trường nước ngoài được mở rộng . Doanh số tiêu thụ nội địa vẫn chưa đạt yêu cầu, do có sự cạnh tranh gay gắt từ mặt hàng sản xuất từ lúa gạo.Tuy nhiên tổng doanh thu của Công Ty đạt cao hơn năm 2013 (= 111,7 % doanh thu 2013) . Lợi nhuận trước thuế đạt 139,32% lợi nhuận năm 2013 .

#### 2. *Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám Đốc Công Ty :*

- Về mặt tổ chức quản lý nhân sự : việc phân công bố trí cán bộ CNV phù hợp với năng lực và công việc từng người . Thu nhập và việc làm của công nhân viên đảm bảo ổn định .

- Ban Tổng Giám Đốc Công Ty có kế hoạch, tổ chức sản xuất kinh doanh linh hoạt , phù hợp với tình hình thị trường , góp phần quyết định vào sự thành công của Công Ty .

#### 3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :*

Năm 2014 vẫn còn những khó khăn và thách thức , tình hình khó khăn chung của cả nước và trên thế giới làm ảnh hưởng đến sức tiêu thụ . Đối tác cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ, việc cạnh tranh ngày càng gay gắt . Hội đồng quản trị chủ trương :

- Giám sát chặt chẽ chi phí quản lý , chủ trương thực hành tiết kiệm vật tư, nguyên vật liệu , đảm bảo tính ổn định chất lượng và giá sản phẩm phải phù hợp sát sao với thị trường .

- củng cố và phát triển đại lý tiêu thụ các tỉnh phía Bắc . Tăng cường xúc tiến thương mại, củng cố và mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm ở nước ngoài .

### V. **Quản trị Công Ty :**

#### 1/- *Hội đồng quản trị :*

a/- Thành viên và cơ cấu của HĐQT :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Phạm Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	714.536	14,20%	
2	Nguyễn Ngọc Tiều	UV.HĐQT	245.587	4,88%	TV.HĐQT độc lập
3	Trang Sĩ Đức	UV.HĐQT, PhóTGD	351.573	6,99%	
4	Bùi văn Sáu	Phó CT.HĐQT , Phó TGD	503.468	10,01%	
5	LêThành Luông	UV.HĐQT	80.245	1,60%	

b/- Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c/- Hoạt động của HĐQT :

c/- Hoạt động của HĐQT :

Hàng tháng Hội đồng tổ chức họp định kỳ 1 lần để bàn bạc xây dựng chủ trương, kế hoạch chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện . Do Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc nên rất thuận lợi trong việc triển khai thực hiện chủ trương do HĐQT đề ra .

d/- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành :

Tham dự các cuộc họp của HĐQT , bàn bạc , đóng góp ý kiến mọi vấn đề được đưa ra thảo luận và đóng góp các ý kiến xây dựng khác .

e/- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT : không thành lập các tiểu ban

f/- Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công Ty :

Họ và tên	Chức vụ
Phạm Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT
Bùi Văn Sáu	Phó CT.HĐQT
Trang Sĩ Đức	UV.HĐQT

## **2. Ban Kiểm Soát :**

a/- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

1. Nguyễn Thanh Hoàng Trưởng ban KS sở hữu 5.750 CP - 0,11%
2. Phan Quang Thuận TV.Ban KS 34.215CP - 0,68%
3. Trần Mạnh Hùng TV.Ban KS 29.596 CP - 0,59%

b/- Hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát họp định kỳ 6 tháng/lần , đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty CPTP Bích Chi trong việc quản lý, điều hành toàn bộ sản xuất kinh doanh .

Ban kiểm soát hàng tháng có tham dự cuộc họp định kỳ tháng 1 lần của Hội Đồng quản trị nên có điều kiện đóng góp ý kiến hoạch định kế hoạch kinh doanh của HĐQT , giám sát việc triển khai phương án thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 .

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm của mình và chấp hành đúng pháp luật và Điều lệ của Công Ty .

*Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc và Ban kiểm soát :*

a/- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

ĐVT : đồng

Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
Phạm Thanh Bình	CT.HĐQT kiêm TGD	784.680.000	70.390.000	60.000.000	915.070.000
Trang Sĩ Đức	UV.HĐQT/Phó TGD	604.680.000	54.390.000	48.000.000	707.070.000
Bùi Văn Sáu	Phó CT.HĐQT/Phó TGD	604.680.000	54.890.000	54.000.000	713.570.000
Nguyễn Ngọc Tiểu	UV.HĐQT	137.880.000	15.490.000	48.000.000	201.370.000
Lê Thành Luông	UV.HĐQT	484.680.000	44.390.000	48.000.000	577.070.000
Nguyễn Thanh Hoàng	Trưởng ban kiểm soát	46.680.000	07.700.000	48.000.000	54.380.000
Trần Mạnh Hùng	UV. Ban kiểm soát	/	/	36.000.000	36.000.000
Phan Quang Thuận	UV.Ban Kiểm Soát	/	/	36.000.000	36.000.000

b/- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

Giao dịch cổ phiếu :

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng,giảm (mua,bán,chuyển đổi,thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Thị Lê Hoa	Vợ cổ đông nội bộ	3.158	0,06%	8.158	0,16%	Mua cổ phiếu Cty CPTP Bích Chi 10.3.2014
3	Bùi Thị Ngọc Tuyên	Con của cổ đông nội bộ	14.705	0,29%	25.705	0,51%	Mua cổ phiếu Cty CPTP Bích Chi ngày 10.3.2014
4	Bùi Thị Ngọc Trâm	Con của cổ đông nội bộ	10.000	0,20%	12.958	0,25%	Mua cổ phiếu Cty CPTP Bích Chi ngày 30.7.2014
5	Trang Thị Ngọc Thu	con của cổ đông nội bộ	2.958	0,06%	4.409	0,09%	Mua cổ phiếu Cty CPTP Bích Chi ngày 20.8.2014

Các giao dịch khác : (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công Ty)

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng,giảm (mua,bán,chuyển đổi,thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Kê toán trưởng	35.236	0,7%	30.326	0,6%	Bán cổ phiếu Cty Bích Chi ngày 07.5.2014
2	Phạm Văn Hậu	Cổ đông lớn	351.951	07%	347.151	6,9%	Bán cổ phiếu Cty Bích Chi ngày 13.01.2014
3	Phạm Văn Hậu	-nt-	347.151	6,9%	310.151	6,17%	Bán cổ phiếu Cty Bích Chi ngày 27.01.2014
4	Phan Quang Thuận	Kiểm soát viên	76.215	1,52%	34.215	0,68%	Bán cổ phiếu Cty Bích Chi ngày 30.7.2014
5	Lê Thành Luông	UV.HĐQT	85.245	1,69%	80.245	1,60%	Bán cổ phiếu Cty Bích Chi ngày 22.9.2014

33771  
 VGT  
 JC PH  
 HCH  
 7.ĐỒI



## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

### 1. Ý kiến của Kiểm toán viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công Ty cổ phần thực phẩm BÍCH CHI tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính .

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán , thực hiện bởi Công Ty TNHH Kiểm toán FAC ngày 17 tháng 3 năm 2015, đã được báo cáo cho UBCKNN đồng thời cũng đã được công bố trên website Công Ty : bichchi.com.vn.

Ngày 06 tháng 4 năm 2015

Xác nhận của đại diện theo pháp luật  
của Công Ty



**PHẠM THANH BÌNH**

